|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV**ỦY BAN TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2024* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Thẩm tra** **dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều**

**của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập;**

**Luật Ngân sách Nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ Quốc gia**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội

Ủy ban Tài chính, Ngân sách (TCNS) đã có Báo cáo số 2575/BC-UBTCNS15 ngày 28/10/2024 về dự án Dự án Luật Chứng khoán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Kế toán, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia gửi các vị đại biểu Quốc hội. Ủy ban TCNS xin báo cáo tóm tắt một số nội dung chính như sau:

**I. VỀ CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI DỰ ÁN LUẬT**

Ủy ban TCNS, Ủy ban Kinh tế và các cơ quan của Quốc hội nhất trí sự cần thiết sửa đổi, bổ sung dự án Luật với các lý do như đã nêu tại Tờ trình số 678/TTr-CP của Chính phủ để thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thể chế trong lĩnh vực tài chính, ngân sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút tối đa các nguồn lực nhà nước, ngoài nhà nước để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

**II. VỀ NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA DỰ THẢO LUẬT**

**II.1. LUẬT CHỨNG KHOÁN**

**1. Về nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp**

Cơ quan thẩm tra nhất trí việc bổ sung nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức, cá nhân nước ngoài để tạo thuận lợi, tăng cường thu hút nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào TTCK Việt Nam, thúc đẩy TTCK phát triển và mở rộng kênh dẫn vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài vào Việt Nam. Nhiều ý kiến đồng tình với đề xuất của Chính phủ quy định theo hướng nhàđầu tư được tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng TPDN riêng lẻ. Tuy nhiên, đề nghị tiếp tục rà soát điều kiện đối với doanh nghiệp phát hành phù hợp với tình hình thị trường, bảo đảm phát triển bền vững thị trường, bảo vệ nhà đầu tư cá nhân khi tham gia vào thị trường.

**2. Về hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán**

Cơ quan thẩm tra cơ bản nhất trí bổ sung thao túng TTCK là hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và TTCK quy định tại Điều 12 của Luật hiện hành. Quy định này thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 211 của Bộ Luật Hình sự. Tuy nhiên, đa số ý kiến đề nghị cần rà soát, bổ sung quy định các hành vi được coi là thao túng TTCK khi được xác định bởi cơ quan có thẩm quyền, tránh trường hợp quy định tại luật các dấu hiệu về hành vi bị nghiêm cấm có tính chất tương đồng với các hoạt động nghiệp vụ thông thường của các công ty chứng khoán, các thành viên thị trường, nhà đầu tư khi tham gia thị trường.

**3. Về điều kiện và hồ sơ chào bán chứng khoán ra công chúng**

Cơ quan thẩm tra cơ bản nhất trí với đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 3 Điều 15 của Luật hiện hành theo hướng một trong các điều kiện chào bán chứng khoán ra công chúng là *đáp ứng quy định của Chính phủ về* *đại diện người sở hữu trái phiếu, hệ số nợ, giá trị phát hành trên vốn chủ sở hữu và có xếp hạng tín nhiệm*. Tuy nhiên, quy định về xếp hạng tín nhiệm đã có từ Luật hiện hành nhưng đến nay việc triển khai chưa đạt hiệu quả cao, số lượng các doanh nghiệp xếp hạng tín nhiệm còn hạn chế, đề nghị Chính phủ cần đẩy mạnh việc áp dụng xếp hạng tín nhiệm tổ chức phát hành, tiến tới xếp hạng tín nhiệm về trái phiếu phát hành như một số nước (như Indonesia, Malaysia, Thái Lan...) để bảo đảm tính công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng TPDN phát hành.

**II.2. LUẬT KẾ TOÁN**

**1. Về sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 về việc áp dụng chuẩn mực quốc tế về kế toán và xây dựng khuôn khổ pháp lý cho việc áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế**

Đa số ý kiến Ủy ban TCNS nhất trí đề xuất của Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định này để thuận lợi và có căn cứ, cơ sở pháp lý để Bộ Tài chính hướng dẫn đối tượng, phạm vi, thể thức, lộ trình và các nội dung khác liên quan đến việc áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế. Một số ý kiến đề nghị làm rõ lộ trình áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Một số ý kiến cho rằng*,* không cần thiết bổ sung quy định này.

**2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 71 Luật Kế toán**

Đa số ý kiến Ủy ban TCNS và Thường trực Ủy ban Pháp luật cho rằng, nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 71 Luật Kế toán mới chỉ liệt kê các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện công tác kế toán cho các đơn vị kế toán tại địa phương là không cần thiết và không phù hợp với mục tiêu, nội dung chính sách đề ra là tăng cường phân cấp, phân quyền cho các bộ, ngành, địa phương.

**II.3. LUẬT KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**1. Về những người không được đăng ký, hành nghề kiểm toán**

Đề nghị rà soát quy định về *những người phải ngừng hành nghề kiểm toán”* tại khoản 2 Điều này, làm rõ việc ngừng hành nghề kiểm toán hoàn toàn hay ngừng có thời hạn. Quy định bổ sung khoản 2 Điều 16 như đề xuất vẫn chưa bao quát đầy đủ các trường hợp.

**2. Về quy định liên quan thay đổi kiểm toán viên hành nghề ký báo cáo kiểm toán**

Cơ quan thẩm tra cho rằng, để tạo sự linh hoạt và quy định phù hợp với thực tiễn, đặc thù của các ngành, lĩnh vực khác nhau, đề nghị cân nhắc bổ sung theo hướng *kiểm toán viên hành nghề phải có thời gian tạm dừng theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính sau 05 năm liên tục ký báo cáo kiểm toán của một đơn vị kiểm toán*.

**3. Về đơn vị kiểm toán**

Cơ quan thẩm tra cho rằng việc mở rộng đối tượng cần được kiểm toán bắt buộc theo hướng bổ sung khoản 5 Điều 37 là các *doanh nghiệp, tổ chức khác có quy mô lớn* là cần thiết, tuy nhiên, trong quá trình nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ cần xác định rõ phạm vi các đối tượng kiểm toán bắt buộc, tránh tình trạng có quá nhiều đối tượng phải kiểm toán, bảo đảm việc điều chỉnh đối tượng kiểm toán bắt buộc cần tương xứng với nguồn lực kiểm toán độc lập, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi và tránh phát sinh chi phí cho doanh nghiệp, cho xã hội.

**II.4. LUẬT NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

**1. Sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 8 Luật NSNN về việc bổ sung quy định các chương trình, dự án ngoài kế hoạch đầu tư công trung hạn được thực hiện theo pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan**

Đa số ý kiến Ủy ban TCNS đề nghị thực hiện theo quy định hiện hành. Tuy nhiên, trường hợp Chính phủ nhận thấy cần rút ngắn quy trình trình Quốc hội thì cần đề xuất phương án giao UBTVQH thẩm quyền xem xét, bổ sung Danh mục trong thời gian giữa 2 Kỳ họp đồng thời với việc phân bổ vốn NSNN cho các dự án mới và báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp gần nhất.

**2. Bổ sung điểm d khoản 9 Điều 9 Luật NSNN về chính sách sử dụng NSĐP hỗ trợ cơ quan cấp trên đóng trên địa bàn hoặc địa phương khác**

Đ**a số ý kiến Ủy ban TCNS** nhất trí việc cho phép sử dụng vốn đầu tư của ngân sách địa phương cho các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng của ngân sách cấp trên trên địa bàn; hỗ trợ địa phương khác cho các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng có tính chất Vùng, liên Vùng và công trình hạ tầng quan trọng khác, song ***đề nghị cần bổ sung thêm điều kiện*** là các địa phương khi hỗ trợ phải bảo đảm khả năng cân đối của NSĐP; không làm ảnh hưởng đến việc triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn thuộc trách nhiệm của địa phương.

**3. Bổ sung điểm d khoản 5 Điều 19 Luật NSNN về việc giao Chính phủ, UBND tổ chức thực hiện đối với các khoản chi chưa phân bổ chi tiết**

Tại Văn bản số 3374/BC-UBPL15 ngày 23/10/2024, Thường trực Ủy ban Pháp luật đề nghị cân nhắc thận trọng việc giao *Chính phủ, UBND các cấp tổ chức thực hiện đối với dự toán chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên chưa được phân bổ chi tiết.* Căn cứ quy định của Điều 68 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đa số ý kiến Ủy ban TCNS đề nghị thực hiện theo ý kiến của Ủy ban Pháp luật. Tuy nhiên, để tạo chủ động cho Chính phủ trong điều hành ngân sách, đề nghị quy định theo hướng giao UBTVQH xem xét, quyết định đối với các khoản chi chưa phân bổ chi tiết.

**II.5. LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG**

**1. Về sửa đổi, bổ sung Điều 39 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công về bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công tại cơ quan nhà nước**

Đa số ý kiến nhất trí với dự thảo Luật vì theo báo cáo của Cơ quan chủ trì soạn thảo, tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị rất đa dạng, phong phú về chủng loại, giá trị; tần suất sử dụng tài sản ở mỗi cơ quan, đơn vị cũng như điều kiện thời tiết, môi trường ở mỗi vùng là khác nhau, ảnh hưởng tới khả năng duy trì công năng, thời gian sử dụng của tài sản. Một số ý kiến đề nghị giữ như quy định hiện hành về thẩm quyền quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật bảo dưỡng, sửa chữa đối với tài sản công.

**2. Về thẩm quyền phê duyệt việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết**

Đa số ý kiến Ủy ban TCNS tán thành và cho rằng, việc sửa đổi này sẽ tạo cơ sở pháp lý để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn. Một số ý kiến đề nghị không thay đổi thẩm quyền phê duyệt Đề án vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết các tài sản do nhà nước giao và do NSNN đầu tư như nội dung dự thảo nêu.

**II.6. LUẬT QUẢN LÝ THUẾ**

**1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 42 Luật Quản lý thuế về quản lý thuế đối với thương mại điện tử**

Tại khoản 4 Điều 42 theo hướng bỏ cụm từ *“không có cơ sở thường trú tại Việt Nam”* của các nhà cung cấp nước ngoài có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử hoặc trên cơ sở nền tảng số và thay vào đó sử dụng cụm từ *“ở nước ngoài”*: Uỷ ban TCNS không nhất trí với đề xuất sửa đổi này, vì *“Cơ sở thường trú”* là một khái niệm quan trọng đã được thống nhất sử dụng trong các Hiệp định tránh đánh thuế 2 lần để xác định quyền tài phán về thuế giữa các quốc gia. Khái niệm này là cơ sở để xác định một đối tượng nộp thuế trong nước, phải thực hiện các quy định đăng ký kinh doanh và nộp các loại thuế trong nước.

**2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 66 Luật Quản lý thuế về hoàn thành nghĩa vụ thuế trong trường hợp xuất cảnh**

Uỷ ban TCNS đề nghị cần đánh giá kỹ hơn về tác động của việc áp dụng biện pháp cưỡng chế này trên thực tế để cân nhắc phương án quy định phù hợp, bảo đảm hiệu quả cưỡng chế và tránh các phản ứng trái chiều không cần thiết hoặc chưa nên sửa đổi nội dung này vào thời điểm hiện nay. Trong trường hợp nhất thiết cần sửa nội dung này, đề nghị Chính phủ trên cơ sở đánh giá việc thực hiện thời gian qua, cân nhắc bổ sung quy định về mức ngưỡng nợ thuế để giới hạn phạm vi áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh một cách phù hợp.

**II.7. LUẬT DỰ TRỮ QUỐC GIA**

Về đề nghị bổ sung quy định cho phép xuất hàng DTQG để phục vụ hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước:Ủy ban TCNS nhất trí bổ sung quy định về việc cho phép xuất hàng DTQG để phục vụ hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước vào Luật Dự trữ quốc gia. Việc bổ sung nội dung này ở các Điều 3, khoản 1, khoản 2 Điều 35 Luật Dự trữ quốc gia là phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt thẩm tra về dự án Luật. Ủy ban Tài chính, Ngân sách trân trọng báo cáo Quốc hội xem xét, cho ý kiến./.

**ỦY BAN TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH**